

Kinh tế chia sẻ và cơ hội phát triển kinh tế của Việt Nam

Nguyễn Bích Thùy

Trường Đại học Thương Mại

Kinh tế chia sẻ bắt đầu phát triển ở Việt Nam trong những năm gần đây như là một mô hình kinh tế mới mang lại nhiều lợi ích cho nhà cung cấp dịch vụ chia sẻ, người tiêu dùng và người bán hàng. Mô hình này mở ra cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam thay đổi cách thức kinh doanh, cơ hội để thâm nhập vào các thị trường vốn đã định hình và đang trong tình trạng trì trệ.

1. Mở đầu

Kinh tế chia sẻ là một phương thức kinh tế mà ở đó tài sản hoặc dịch vụ được chia sẻ dùng chung giữa các cá nhân, giúp kết nối mới giữa người mua (người dùng) và người bán (người cung cấp) đối với một hoạt động kinh tế.

Theo nghĩa rộng, kinh tế chia sẻ thể hiện sự thay đổi phương thức chuyển giao sản phẩm từ chỗ chuyển giao quyền sở hữu sản phẩm sang cung cấp hệ thống dịch vụ sản phẩm theo yêu cầu. Theo đó, các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến sản phẩm sẽ kết nối với nhau để cung cấp sản phẩm với điều kiện tối thiểu.

Bài viết tập trung nghiên cứu sự phát triển kinh tế chia sẻ ở Việt Nam trong những năm qua, phân tích chỉ ra các vấn đề tồn tại làm cản trở sự phát triển của ứng dụng kinh tế chia sẻ ở Việt Nam, qua đó tìm ra nguyên nhân để đề xuất các giải pháp thúc đẩy ứng dụng phát triển.

2. Động lực và mô hình kinh tế chia sẻ

Nền kinh tế chia sẻ được bắt đầu mạnh mẽ khai niệm năm 1995, khởi điểm tại Mỹ với mô hình ban đầu có tính chất "chia sẻ ngang hàng" nhưng không rõ rệt. Rất nhanh chóng, kinh tế chia sẻ phát triển thành một mô hình kinh tế, tạo thành chuỗi hệ thống giá trị kinh doanh, có sự hợp tác giữa các bên để tạo ra giá trị, mỗi một cá nhân trong đó sẽ hướng một phần phần giá trị và chia sẻ với nhau.

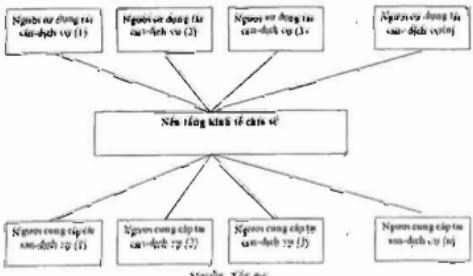
Thứ nhất, Nền móng cho sự xuất hiện của mô hình "kinh tế chia sẻ" là sự phát triển nhanh chóng của internet, tạo nền tảng giúp kết nối được giao dịch trên toàn thế giới. Các nguồn dữ liệu được cập nhật thường xuyên, dưới nhiều hình thức từ số liệu thống kê, đến mô tả, hình ảnh, video... Có đến gần 50% dân số thế giới ngày nay sử dụng internet để liên kết với người thân, bạn bè, để làm việc, thực hiện các giao dịch mua bán.

Hai là, lối sống hợp tác. Garret Hardin (1968) chỉ ra

rằng nếu mỗi cá nhân trong cộng đồng hành động độc lập vì lợi ích của bản thân, không quan tâm đến lợi ích của tập thể, hậu quả sẽ là nguồn lực chung bị lãng phí. Trong khi đó, Kelly (2014) cho rằng hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa không thể phân bố hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế và vì vậy mô hình kinh tế mới như kinh tế chia sẻ ra đời là tất yếu.

Ba là, lợi ích đạt được của nền kinh tế chia sẻ là rất lớn. Cụ thể là tiết kiệm chi phí, giúp bảo vệ môi trường, tăng tính hiệu quả của nền kinh tế, giảm bớt sự lãng phí tài nguyên xã hội và sự thừa năng lực của các sản phẩm dịch vụ. Đây chính là những yếu tố khai sinh kinh tế chia sẻ có những tiềm năng phát triển lớn mạnh hơn nữa trong tương lai, sẽ không chỉ là một thị trường ngách hay một hiện tượng nhất thời mà là tương lai của môi trường kinh doanh toàn cầu.

Để thực hiện được mô hình kinh tế chia sẻ đòi hỏi mọi dịch vụ phải được tiêu chuẩn hóa và số hóa làm nền tảng để mở rộng trên quy mô và phạm vi lớn, tạo nên sự kết nối giữa các bên cung cấp dịch vụ và trung gian trên toàn thế giới.Thêm vào đó, cần phải có dữ liệu đầy đủ về các bên cung cấp dịch vụ. Trong mô hình này nhà cung cấp nền tảng kinh tế chia sẻ đóng vai trò quyết định như một nhà lãnh đạo, điều hành hệ thống dịch vụ kinh tế chia sẻ, giúp hệ thống hình thành và phát triển.



Các bên tham gia dịch vụ kinh tế chia sẻ gồm: Người cung cấp tài sản-dịch vụ và người sử dụng tài sản dịch vụ được hưởng lợi từ lợi ích kinh tế theo quy mô mà nền tảng mang lại khi tập hợp được số đông người tham gia dịch vụ, được sử dụng tài sản-sản-dịch vụ với chi phí rẻ hơn nhờ tận dụng tối nguồn lực, đóng góp vào bảo vệ phát triển xã hội bền vững. Song, để hệ thống vận hành tối cần đòi hỏi tâm lý sẵn sàng chia sẻ giữa những người tiêu dùng, đặc biệt là sự tin tưởng vào công nghệ kỹ thuật số và có trách nhiệm với việc phát triển dịch vụ kinh tế chia sẻ.

3. Thực trạng ứng dụng kinh tế chia sẻ ở Việt Nam

Tại Việt Nam, những năm gần đây đã chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của các dịch vụ kinh tế chia sẻ làm thay đổi cách thức vận hành hoạt động kinh doanh và tiêu dùng.

Sự xuất hiện của 2 hãng dịch vụ Grab và Uber cũng đã khiến cho các hãng vận tải hành khách lớn như Mai Linh hay Vinasun, Taxi Group phải lập tức thay đổi cung cách vận hành để cạnh tranh như cung cấp ứng dụng di động cho phép gọi xe taxi không cần thông qua tổng đài, dịch vụ đưa dón bằng đội xe Fortuner, Innova đời mới không có nhân hiệu hay biển taxi.

Vài năm trở lại đây, nhiều sân giao dịch đã hình thành cá trong lĩnh vực nông nghiệp với tham vọng ứng dụng kinh tế chia sẻ để giải quyết các vấn đề mà hiện nay hình thức kinh tế truyền thống chưa giải quyết được như: nâng cao vai trò, quyền quyết định của người nông dân trong quá trình kinh doanh, xuất khẩu nông sản, đưa khoa học kỹ thuật đến cho nông dân, minh bạch thông tin về thị trường, cung cầu giá cả...

Tại Việt Nam, kết quả khảo sát của Facebook và Morning Consult cũng ghi nhận 77% doanh nghiệp nhỏ trên Facebook cho biết sử dụng ứng dụng nền tảng này để tăng doanh số bán hàng và khoảng 76% doanh nghiệp nhỏ có thể tuyển dụng nhân viên thông qua ứng dụng Facebook. Hiện có khoảng 78 triệu người dùng Facebook trên thế giới có kết nối với doanh nghiệp Việt Nam.

Theo nghiên cứu của Nielsen (2014) cho thấy Việt Nam là một trong những nước có tỷ lệ người sử dụng dịch vụ chia sẻ cao nhất (76%). Hình 3 cho thấy Việt Nam đứng thứ 13 thế giới về tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ kinh tế chia sẻ cao sau Ai Cập (77%), Ấn Độ (78%), Hồng Kong, Brazil (78%), Mexico, Bulgaria (79%), Thái Lan (84%), Philipin (85%), Slovenia (86%), Indônexia (87%) và Trung Quốc (94%). Số liệu này cho biết rằng doanh nghiệp, người tiêu dùng đang rất "cởi mở" trong việc sử dụng kinh tế chia sẻ.

4. Cơ hội ứng dụng kinh tế chia sẻ trong phát triển kinh tế của Việt Nam

Đề án thúc đẩy mô hình Kinh tế chia sẻ được Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phê duyệt ngày 12/8/2019

với mục tiêu đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp kinh doanh theo mô hình kinh tế chia sẻ và kinh tế truyền thống. Động thái này cho thấy một chuyển biến trong nhận thức và hành động của Chính phủ trong việc công nhận hình thức kinh doanh mới trên cơ sở tận dụng các nguồn lực, tài nguyên còn dư thừa trong xã hội nhằm tối ưu hóa tài nguyên cũng như các hoạt động kinh tế dựa trên những tiến bộ của khoa học kỹ thuật đặc biệt là sự phát triển của mạng Internet. Quan điểm nhất quán là không cần thiết phải có các chính sách riêng biệt cho hình thức kinh doanh theo mô hình kinh tế chia sẻ do kinh tế chia sẻ không phải là một bộ phận tách rời hoặc một thành phần kinh tế riêng trong nền kinh tế.

Cơ hội đang rộng mở với các doanh nghiệp sẵn sàng đổi mới, sáng tạo, dồn đầu của Việt Nam bới lè: Thứ nhất, kinh tế chia sẻ còn khá mới, không chỉ ở Việt Nam mà cả trên thế giới. Vì vậy, sẽ là cơ hội cho các start-up của Việt Nam và cũng là cơ hội cho các doanh nghiệp thay đổi cách thức kinh doanh trên thị trường. Thứ hai, mỗi thị trường về cơ bản sẽ có đặc thù nên cũng là cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam học hỏi và ứng dụng kinh tế chia sẻ ở thị trường Việt Nam. Thứ ba, nhiều doanh nghiệp trẻ Việt Nam đang tìm kiếm cơ hội lập nghiệp và rất nhiệt huyết tìm kiếm ý tưởng mới trong kinh doanh thông qua các nền tảng công nghệ.

Không phủ nhận rằng, bên cạnh những ưu điểm, mô hình chia sẻ cũng bộc lộ một số hạn chế về hài hòa lợi ích các bên, thiếu các chế tài về bảo hiểm, vẫn dễ trốn thuế, đạo đức kinh doanh và quản lý chất lượng các dịch vụ chia sẻ. Tuy vậy, dưới góc độ quản lý, phải khai thác triệt để giao dịch này vì đây là cách thức giao dịch có thể kiểm soát được và khả minh bạch, mở ra hình ảnh chắc chắn vẫn sẽ có tác động mạnh tới tương lai của nền kinh tế và việc khắc phục hạn chế cần phải hoàn thiện vai trò của Chính phủ và doanh nghiệp. Theo đó:

Về phía chính phủ

Thứ nhất, xây dựng một hành lang pháp lý, cơ chế vận hành chặt chẽ, linh hoạt cho phát triển kinh tế chia sẻ. Đề án thúc đẩy mô hình Kinh tế chia sẻ đã huy động toàn xã hội giao rõ trách nhiệm cho các Bộ, ban, ngành các cấp từ Trung ương đến địa phương thực hiện các quyết định của Thủ tướng chính phủ, bao gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối điều phối theo dõi và phối hợp giữa các bộ, ngành; Bộ Tài chính đảm nhiệm việc xây dựng hành lang pháp lý cho thuế; Bộ Giao thông vận tải xây dựng quy định điều kiện kinh doanh với loại hình dịch vụ kinh tế chia sẻ.; Bộ Công Thương xây dựng chính sách phát triển các mô hình kinh tế chia sẻ thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng bền vững; Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu các nội dung liên quan đến dịch vụ công nghệ thông tin xuyên biên giới; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng quy định các giao dịch thanh toán

xuyên biên giới thông qua cổng thanh toán do Ngân hàng Nhà nước cấp phép; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu pháp luật liên quan về dịch vụ chia sẻ phòng ở, mô hình kết hợp căn hộ - khách sạn; Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát hệ thống luật pháp và các vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước về khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu về việc làm, thu nhập, an sinh xã hội (bao gồm cả bảo hiểm xã hội), quan hệ lao động, địa vị pháp lý của các bên và đề xuất các giải pháp đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động tham gia mô hình kinh tế chia sẻ; Bộ Xây dựng nghiên cứu, rà soát pháp luật liên quan về mô hình kết hợp văn phòng - khách sạn; Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu đề xuất các quy định, xác định rõ trách nhiệm của các bên tham gia mô hình kinh tế chia sẻ trong việc thực hiện các yêu cầu về sử dụng, khai thác hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ ngành và địa phương đảm bảo an ninh, trật tự và bảo mật thông tin trong thực hiện kinh tế chia sẻ đảm bảo bình đẳng và khuyến khích đổi mới sáng tạo; Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành làm rõ bản chất hoạt động kinh tế chia sẻ thuộc về lĩnh vực dân sự và/hoặc lĩnh vực chuyên ngành; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế chia sẻ; Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, xây dựng chính sách thúc đẩy các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (như thư viện điện tử dùng chung, nguồn học liệu mở, đào tạo từ xa qua mạng...); Bộ Y tế nghiên cứu, xây dựng chính sách thúc đẩy các mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực y tế (như sử dụng chung các trang thiết bị y tế, chẩn đoán từ xa...); Viện Hỗn lâm khoa học xã hội nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình kinh tế chia sẻ; Các bộ, ngành khác rà soát trong chức năng quản lý nhà nước của bộ, ngành để xác định các vấn đề liên quan đến kinh tế chia sẻ, xây dựng đề án, quy chế phối hợp quản lý hoạt động kinh tế chia sẻ và đề xu hướng chính sách sửa đổi, bổ sung phù hợp; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát các hoạt động theo mô hình kinh tế chia sẻ trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý đã được quy định.

Thứ hai, tận dụng các thành tựu khoa học của cách mạng công nghiệp 4.0 để tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế chia sẻ. Một là, cần tập trung đầu tư phát triển mạng lưới internet để tạo nền tảng tốt cho sự phát triển và thành công của kinh doanh chia sẻ. Hai là, nâng cấp đảm bảo tính bảo mật tài khoản thanh toán trực tuyến, cả về số lượng và chất lượng, bởi, đặc thù cơ bản của kinh doanh chia sẻ chính là các giao dịch không qua mạng lưới trực tuyến. Ba là, quy định rõ ràng về bảo mật thông tin, đây sẽ là nền tảng cơ sở để thiết lập Dữ liệu lớn phục vụ cho kinh tế chia sẻ. Cách mạng công nghiệp 4.0 đang mang lại cơ hội rất

lớn cho Việt Nam được tiếp cận với thành tựu khoa học công nghệ của thế giới, giúp Việt Nam bắt kịp nhanh chóng với thế giới.

Thứ ba, lấy các doanh nghiệp, các start-up làm nòng cốt để phát triển các ứng dụng kinh tế chia sẻ. Cần phải khuyến khích, tạo điều kiện bằng các "sàn chia sẻ" chuyên nghiệp để các doanh nghiệp có cơ hội tiếp xúc với các nguồn vốn đầu tư, cơ hội quảng bá ý tưởng sáng tạo và mua bán các ý tưởng sáng tạo này.

Về phía doanh nghiệp

Thứ nhất, đối với các chủ thể muốn khởi nghiệp với mô hình kinh tế chia sẻ, cần có những bước chuẩn bị về nguồn cung, đào tạo nhân lực và xây dựng niềm tin để tạo dựng thương hiệu. Trong đó, việc đào tạo nhân lực đóng vai trò quan trọng, có thể quyết định tới sự thành — bại của doanh nghiệp.

Thứ hai, cần phải thay đổi về tư duy nhận thức về sự phát triển kinh tế chia sẻ. Coi mô hình kinh tế chia sẻ là sự phát triển tất yếu, xuất phát từ đòi hỏi khách quan của nền kinh tế khi giải quyết bài toán về hiệu quả, về sự lâng phí. Các dịch vụ kinh tế chia sẻ sẽ tạo nên sự cạnh tranh tốt cho nền kinh tế, thúc đẩy sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế.

Tóm lại, kinh tế chia sẻ là xu hướng của thế giới dưới tác động mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp 4.0. Việt Nam đang đứng trước cơ hội "đi lái, đón đầu", bắt kịp với nền kinh tế thế giới, vì vậy, chính phủ và doanh nghiệp cần phải nhanh chóng thích ứng và tận dụng những lợi ích mà kinh tế chia sẻ mang lại./.

Tài liệu tham khảo

Belk, R. (2014). You are what you can access: Sharing and collaborative consumption online. Journal of Business Research, 67(8), 1595—1600.

Bershidsky, L. (2016, January 4). Millennials Are Buying Cars After All. Bloomberg , p.1. Retrieved February 16, 2017, from: <https://www.bloomberg.com/view/articles/2016-01-04/millennials-are-buying-cars-after-all>

Busbud. (2012). Comparing Airbnb and Hotel Rates Around the Globe, 18—19. Retrieved February 16, 2017, from: <https://www.busbud.com/blog/airbnb-vs-hotel-rates/>

Nielsen (2013), The Nielsen Global Survey of Share Communities, Báo cáo nghiên cứu ứng dụng kinh tế chia sẻ trên thế giới, August 14 and September 6, 2013.

Nielsen (2014), Is sharing a new buying?, Báo cáo kinh tế của Nielsen, tháng 5 năm 2014.

Nielsen (2014), Know your consumer grow your business: 2013 Pocket reference book: Vietnam, Báo cáo của Nielsen, năm 2013.